

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN IA H'DRAI**

Số: /UBND-TH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ia H'Drai, ngày tháng năm 2024

Về việc tăng cường công tác
quyết toán vốn đầu tư công
dự án hoàn thành, quản lý
vốn đầu tư công các Chương
trình mục tiêu quốc gia, chi
phí quản lý dự án

Kính gửi:

- Các phòng, ban thuộc UBND huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã.

Thực hiện Công văn số 922/UBND-HTKT ngày 20/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành, quản lý vốn đầu tư công các Chương trình mục tiêu quốc gia, chi phí quản lý dự án;

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai thực hiện các nội dung tại Công văn số 1660/BTC-ĐT của Bộ Tài chính, Công văn số 922/UBND-HTKT của Ủy ban nhân dân tỉnh (có gửi kèm) và các văn bản có liên quan; trong đó tập trung một số nội dung chính sau đây:

1. Đối với công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành

a) Các phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã: Tiếp tục thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh⁽¹⁾, của Ủy ban nhân dân huyện⁽²⁾ về việc thực hiện công tác nghiệm thu, quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn ngân sách nhà nước theo đúng quy định.

b) Các đơn vị được giao được làm Chủ đầu tư:

- Chấp hành đúng quy định về thời gian, mẫu biểu, trình tự, thủ tục lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành để gửi cơ quan thẩm tra quyết toán theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP, Thông tư số 96/2021/TT-BTC.

- Nâng cao năng lực, tuân thủ các quy định của nhà nước về quản lý dự án đầu tư; chủ động phối hợp với cơ quan thẩm tra quyết toán cung cấp thông tin, giải trình... trong quá trình thẩm tra.

- Quản lý và lưu trữ hồ sơ theo đúng quy định để đảm bảo có đầy đủ thành phần tài liệu, pháp lý khi quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành.

⁽¹⁾ Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại các Công văn: số 4521/UBND-HTKT ngày 21/12/2021, số 4635/UBND-HTKT ngày 30/12/2021, số 1597/UBND-HTKT ngày 26/5/2022 và số 2149/UBND-HTKT ngày 10/7/2023.

⁽²⁾ Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện tại Công văn 2272/UBND-TH ngày 29/12/2021; 249/UBND-TH ngày 15/02/2024

- Đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công hoàn thành chưa đủ hồ sơ, chứng từ quyết toán (*nếu có*): **(i)** Xác định rõ nguyên nhân chậm lập quyết toán, những khó khăn vướng mắc cụ thể của từng dự án, làm rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân có liên quan, trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp xử lý; **(ii)** Rà soát lại các hợp đồng đã ký (*đặc biệt là đối với các hợp đồng đã quá thời gian thực hiện, chưa quyết toán hợp đồng*), các nội dung công việc không qua hợp đồng, căn cứ quy định của pháp luật về xây dựng (*Luật Xây dựng và các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng,...*), pháp luật về dân sự để phối hợp với các nhà thầu xử lý giải quyết các vấn đề còn vướng mắc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của các bên theo nguyên tắc thương lượng, hòa giải, sử dụng trọng tài thương mại hoặc khởi kiện tại tòa án theo hợp đồng đã ký và quy định của pháp luật; **(iii)** Căn cứ kết quả xử lý vướng mắc nêu trên, Chủ đầu tư thực hiện quyết toán hợp đồng, quyết toán các nội dung công việc đã thực hiện, lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành để làm cơ sở cho việc thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành theo quy định.

c) Phòng Tài chính - Kế hoạch:

- Tăng cường đôn đốc, kiểm tra công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ⁽³⁾ và Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính⁽⁴⁾, không để tồn đọng quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành hằng năm.

- Đề xuất kịp thời trong giải quyết, tháo gỡ các vướng mắc liên quan đến thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành.

- Chủ động rà soát, phối hợp với các đơn vị có liên quan để tham mưu xử lý các Chủ đầu tư có vi phạm về thời gian quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành, như: Tổng hợp công khai danh sách các Chủ đầu tư vi phạm, xử phạt vi phạm hành chính; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, bình xét thi đua của đơn vị, cá nhân công chức, viên chức thực hiện công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành hằng năm trên địa bàn huyện.

- Nghiên cứu, tham mưu bố trí vốn thanh toán dứt điểm công nợ cho dự án đã hoàn thành phê duyệt quyết toán (*theo đúng quy định tại điểm a khoản 4 Điều 51 Luật Đầu tư công, điểm c khoản 8 Điều 4 Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025, khoản 1 Điều 4 Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14*).

2. Về quản lý vốn đầu tư các Chương trình mục tiêu quốc gia

⁽³⁾ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

⁽⁴⁾ Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán.

a) Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với các đơn vị: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công hằng năm theo đúng thời gian quy định và đảm bảo theo Mẫu số 01/PB ban hành kèm theo Nghị định số 99/2021/NĐ-CP.

- Rà soát, tham mưu bố trí vốn đầu tư công cho các dự án thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng, địa bàn, nội dung, mức hỗ trợ quy định tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ⁽⁵⁾.

- Rà soát, tham mưu bố trí vốn đối ứng ngân sách địa phương cho các Chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo theo đúng quy định tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ⁽⁶⁾.

- Thường xuyên đôn đốc các đơn vị được giao làm Chủ đầu tư báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư của các dự án, kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền sớm có văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, chỉ đạo.

- Đề xuất biện pháp xử lý các Chủ đầu tư giải ngân chậm, không đảm bảo tỷ lệ giải ngân theo các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện.

b) Các đơn vị được giao làm chủ đầu tư:

- Khẩn trương tổ chức triển khai các dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia đã được giao theo đúng quy định của pháp luật.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công, khẩn trương nghiệm thu và hoàn thiện các thủ tục giải ngân, tránh dồn nhiều vào những tháng cuối năm; tăng cường công tác kiểm tra tình hình thực hiện, để tìm ra nguyên nhân thực hiện và giải ngân chậm ở từng dự án để xử lý theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà

⁽⁵⁾ Tại các Quyết định: **(i)** số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; **(ii)** số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2023 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; **(iii)** số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; **(iv)** số 04/2023/QĐ-TTg ngày 23/02/2023 về mức hỗ trợ và cơ chế hỗ trợ sử dụng vốn đầu tư công để thực hiện một số nội dung thuộc Dự án 1 và Tiểu dự án 1, Dự án 4 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

⁽⁶⁾ Tại các Quyết định: **(i)** số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; **(ii)** số 18/2023/QĐ-TTg ngày 01/7/2023 sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ; **(iii)** số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; **(iv)** số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

nước, đầu tư công và các văn bản hướng dẫn; phân đấu giải ngân hết kế hoạch được giao.

- Chủ động phối hợp với các nhà thầu, các đơn vị tư vấn để giải quyết những vướng mắc thuộc thẩm quyền, trường hợp vượt thẩm quyền kịp thời đề xuất với cấp trên có biện pháp xử lý những vướng mắc trong quá trình triển khai dự án.

3. Về công tác quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các đơn vị được giao làm Chủ đầu tư sử dụng vốn đầu tư công

a) Các đơn vị được giao làm chủ đầu tư: Thực hiện công tác quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án theo đúng quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 và số 108/2021/TT-BTC ngày 08/12/2021; Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 19/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch: Thường xuyên hoặc đột xuất kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các đơn vị được giao làm Chủ đầu tư; xử lý hoặc báo cáo cấp thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật đối với các cá nhân, đơn vị có hành vi vi phạm.

Yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (t/h);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT,T.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Anh Tuấn